TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 – LÂM ĐỒNG** Số: 181/2026/QĐST-DS	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Lâm Đồng, ngày 25 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 357; các Điều 463, 466, 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 8 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 476/2026/TLST-DS ngày 27 tháng 7 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Mai Thị M**, sinh năm 1955; địa chỉ: Số 706, đường H, xã D, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông **Hoàng Văn C**, sinh năm 1996; địa chỉ: Số 706, đường H, xã D, tỉnh Lâm Đồng.

- Bị đơn: Ông **Lê Đức N** và bà **Bùi Thị H**; địa chỉ: Thôn S, xã D, tỉnh Lâm Đồng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Lê Đức Nghĩa, bà Bùi Thị H có nghĩa vụ thanh toán cho bà Mai Thị M số tiền 230.000.000 đồng (Hai trăm ba mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số

tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về án phí: Ông Lê Đức Nghĩa, bà Bùi Thị H nhận chịu 5.750.000 đồng (Năm triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) án phí Dân sự sơ thẩm. Bà Mai Thị M được miễn án phí theo điểm đ Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND Khu vực 2 – Lâm Đồng;
- Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
Đã ký tên và đóng dấu

Võ Thị Minh Nhựt